

Số: 56/2021/QĐST-HNGĐ

*Châu Thành, ngày 23 tháng 3 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 72/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1996;

Địa chỉ: số X1, tổ X2, ấp T1, xã T2, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Lê Minh T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: số X1, tổ X2, ấp T1, xã T2, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Lê Minh T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Lê Minh T đồng ý ly hôn.

Về con chung: có một con chung là Lê Nguyễn Bảo T, sinh ngày 27/02/2014. Chị L và anh T thoả thuận:

- Chị Nguyễn Thị Mỹ L được quyền nuôi con Lê Nguyễn Bảo T sau khi ly hôn (hiện chị L nuôi con).

- Chị Nguyễn Thị Mỹ L tạm thời không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Anh Lê Minh T được quyền đến thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: chị L và anh T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết cho nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: chị L và anh T trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết cho nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Lê Minh T mỗi người nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị L tự nguyện nộp thay 75.000 đồng án phí cho anh T. Như vậy chị L nộp tổng cộng 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình.

Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Nguyễn Thị Mỹ L đã nộp ngày 08/3/2021 theo biên lai số 0013204 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành sẽ được trừ vào tiền án phí chị L phải nộp. Như vậy chị L còn được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã T2;
- Lưu hồ sơ (NQ.Hung);

GCNKH số 129 ngày 22/9/2014;

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Quốc Hưng**